**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc**  **hiểu** | Thơ Đường | 4  (20%) | 0 | 2  (10%) | 1  (5%) | 0 | 2  (20%) | 0 | 0 | **5.5** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm  truyện | 0 | 1\*  (5%) | 0 | 1\*  (20%) | 0 | 1\*  (10%) | 0 | 1\*  (10%) | **4.5** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | **5** | **10** | **25** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100** |
| **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tổng** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | **100** |

**\* BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng %** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường | **Nhận biết**   * Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, đối ngẫu. Nhận biết một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ trào phúng. * Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài, giọng điệu, nhịp điệu trong bài thơ; nhận biết được các yếu tố trào phúng trong thơ. * Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ. * Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ. * Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập trong văn bản.   **Thông hiểu**   * Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.   - Nêu được chủ đề, tư tưởng của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.   * Phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật thơ trào phúng; vai trò, ý nghĩa của một số yếu tố hình thức thơ Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối * Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục * Xác định được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng, sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ, tá dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, các biện páp tu từ được sử dụng trong văn bản. * - Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý; ý nghĩa một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó được sử dụng trong văn bản   **Vận dụng**   * Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ.   - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. | 4  (4TN)  20% | 4 (3TN,  1TL)  25% | 2  (2TL)  15% |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học | **Nhận biết:**  - Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự.  - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn tự sự.  **Thông hiểu:**  **-** Kể được diễn biến sự việc theo trình tự hợp lí.  - Trong quá trình kể diễn biến cần thuyết minh, miểu tả, bộc lộ cảm xúc về những nét nổi bật của di tích  **Vận dụng:**  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Nêu được ấn tượng của người viết về đối tượng được kể.  **Vận dụng cao:**  - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm truyện. | 1\*  (5%) | 1\*  (20%) | 1\*  (10%) | 1\*  (5%) | **40** |
| **Tỉ lệ %** | |  |  | 25% | 45% | 25% | 5% | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | |  |  | **70%** | | **30%** | | **100** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HẢI HẬU**  **TRƯỜNG THCS HẢI PHÚ**  (*Đề gồm có 02 trang*) | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (5,5 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ**

*Đã bấy lâu nay, bác tới nhà*

*Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.*

*Ao sâu nước cả, khôn chài cá,*

*Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.*

*Cải chửa ra cây, cà mới nụ,*

*Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.*

*Đầu trò tiếp khách, trầu không có,*

*Bác đến chơi đây, ta với ta.*

(Nguyễn Khuyến)

**Lựa chọn và ghi ra đáp án đúng:**

**Câu 1:** Bài thơ “*Bạn đến chơi nhà”* được làm theo thể thơ nào?

1. Thất ngôn bát cú Đường Luật B. Song thất lục bát
2. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật D. Lục bát

**Câu 2:** Từ “*chửa”*, trong câu thơ: “*Cải chửa ra cây, cà mới nụ”* là loại từ nào?

1. Từ toàn dân B. Biệt ngữ xã hội C. Từ địa phương D. Từ tượng thanh

**Câu 3:** Trong các dòng sau, dòng nào là thành ngữ?

A. Ao sâu nước cả B. Cải chửa ra cây

C. Bầu vừa rụng rốn D. Đầu trò tiếp khách

**Câu 4:** Tác dụng của nghệ thuật đối trong 2 cặp câu: 3-4; 5-6 của bài thơ là gì?

1. Tạo ra tình huống dí dỏm, đùa vui của tác giả khi có bạn đến thăm nhà
2. Nhấn mạnh sự mong ước được tiếp đãi bạn một cách chu đáo cả vật chất lẫn tinh thần khi có bạn đến thăm nhà
3. Nhấn mạnh sự chân thành của tình bạn sẽ đủ để bù đắp những thiếu hụt vật chất trong buổi tiếp đón bạn
4. Tạo ra tình huống dí dỏm mà ý thơ, tình thơ chặt chẽ, sâu sắc nhằm nhấn mạnh sự chân thành của tình bạn sẽ đủ để bù đắp những thiếu hụt vật chất trong buổi tiếp đón bạn

**Câu 5:** Ngôn ngữ trong bài thơ “*Bạn đến chơi nhà”* có đặc điểm nào dưới đây?

A. Ngôn ngữ cô đọng, hàm súc. B. Ngôn ngữ thuần Việt giản dị, dí dỏm, hài hước.

C. Dùng từ Hán Việt trang trọng, hàm súc.

D. Kết hợp từ thuần Việt và Hán Việt giản dị, dễ hiểu.

**Câu 6:** Chủ đề của bài thơ trên là gì?

1. Ca ngợi tình anh em ruột thịt, chân thành, thắm thiết.
2. Ca ngợi tình thầy trò sâu sắc, bền chặt.
3. Ca ngợi tình cảm gia đình máu thịt thiêng liêng.
4. Ca ngợi tình bạn bè chân thành, thắm thiết.

**Thực hiện yêu cầu/ Trả lời câu hỏi:**

**Câu 7 (0,5 điểm):** Cụm từ ***ta với ta*** trong câu thơ cuối cùng của bài thơ: “*Bác đến chơi đây, ta với ta.*” chỉ ai với ai?

**Câu 8 (1,0 điểm):** Qua nội dung của bài thơ *Bạn đến chơi nhà*, em thấy nhà thơ Nguyễn Khuyến có quan niệm như thế nào về tình bạn?

**Câu 9 (1,0 điểm):** Em sẽ làm gì để xây dựng một tình bạn đẹp trong cuộc sống hiện đại ngày nay?

**II. Viết (4,5 điểm)**

Viết bài văn phân tích câu chuyện sau:

**“HOA HỒNG TẶNG MẸ”**

*Anh dừng lại mua hoa để gửi hoa tặng mẹ qua đường bưu điện nhân ngày 8/3. Mẹ anh sống cách chỗ anh ở khoảng 300km. Khi bước ra khỏi xe, anh thấy một bé gái đang đứng khóc bên vỉa hè. Anh đến và hỏi cháu bé sao lại khóc.*

*– Cháu muốn mua một bông hoa hồng để tặng mẹ cháu – cô bé nức nở – nhưng cháu chỉ có 75 xu trong khi giá bán hoa hồng đến 20 đô la.*

*Anh mỉm cười và nói:*

*– Đến đây chú sẽ mua cho cháu.*

*Anh liền mua cho cô bé và đặt một bó hồng gửi cho mẹ anh. Xong xuôi, anh hỏi cô bé có cần đi nhờ xe về nhà không. Cô bé vui mừng nhìn anh trả lời:*

*– Dạ, chú cho cháu đi nhờ đến nhà mẹ cháu.*

*Cô bé chỉ đường cho anh lái xe đến một nghĩa trang, nơi có phần mộ vừa mới đắp. Cô bé chỉ vào ngôi mộ và nói:*

*– Đây là nhà của mẹ cháu.*

*Nói xong, cô bé ân cần đặt bông hoa hồng lên mộ. Tức thì anh quay lại tiệm bán hoa hủy bỏ dịch vụ gửi hoa và mua một bó hoa hồng thật đẹp. Suốt đêm đó anh đã lái xe một mạch 300km về nhà để trao tận tay mẹ bó hoa.”*

(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Trẻ, 2002)

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn- Lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **I** |  |  | **5,5** |
| 1 | A | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | B | 0,5 |
| 6 | D | 0,5 |
| 7 | - Học sinh trình bày được:  + Ta với ta: chỉ hai người: tác giả và người bạn tâm giao; | **0,5** |
|  | 8 | Nguyễn Khuyến có quan niệm về tình bạn:  + Tình bạn là tình cảm chân thành, đáng quý, đáng trân trọng trong cuộc đời mỗi người.  + Tình bạn giản dị, chân thành sẽ cao hơn mọi của cải, vật chất và không thể dùng bất cứ vật chất nào để so sánh, đổi chác được...  ***Chú ý: HS đưa ra những ý kiến khác, nhưng phù hợp, GV vẫn linh hoạt cho điểm.***  - HS không làm hoặc làm không chính xác. | **1,0**  **0** |
|  | 9 | Học sinh trình bày theo ý kiến cá nhân nhưng cần đảm bảo phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật.  *Gợi ý*:  - Để có một tình bạn đẹp, mỗi chúng ta cần:  + Biết "chọn bạn" mà chơi một cách khôn ngoan.  + Hãy lắng nghe, tôn trọng những bí mật của bạn.  + Luôn trung thực, thẳng thắn với bạn.  + Trân trọng những tình bạn trong sáng mà mỗi người đang có.  + Biết hiểu, đồng cảm giúp đỡ, quan tâm lẫn nhau khi gặp khó khăn mà không tính toán vụ lợi và sẵn sàng tha thứ, ... biết nói lời xin lỗi với bạn khi cần.  ...  -HS không làm hoặc làm không chính xác. | **1,0**  **0** |
| **II** |  |  | **4,5** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích tác phẩm truyện:* Mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích nội dung, nghệ thuật của truyện | **0,5** |
| ***c.*** *HS triển khai theo trình tự hợp lí:*  **\* Mở bài (0,5đ)**  Giới thiệu truyện “Hoa hồng tặng mẹ”  **\* Thân bài (2,0đ)**  **-** Phân tích nội dung:  + Phân tích cốt truyện/ tình huống truyện  + Phân tích nhân vật:  Nhân vật cô bé: dù nhỏ tuổi nhưng có tình yêu thương mẹ vô bờ bến... (dẫn chứng, lí lẽ)...  Nhân vật anh chàng (chàng trai) cũng là người yêu thương mẹ nhưng chưa nhận ra được sự thiêng liêng, quý giá của tình mẫu tử. Nhờ hành động của cô bé mà anh ta thấy được sự thiêng liêng, quý giá của tình mẫu tử không gì sánh được...( dẫn chứng, lí lẽ)...  - Phân tích nghệ thuật: Câu chuyện ngắn gọn, giản đơn, dễ hiểu nhưng truyền tại một thông điệp vô cùng sâu sắc về tình mẫu tử trong cuộc sống hiện đại của chúng ta...  **\* Kết bài (0,5đ)**  - Cảm nghĩ về câu chuyện, đưa ra bài học nhận thức cho riêng mình  - Bài học rút ra từ câu chuyện… | **3,0** |
|  | ***d.* *Sáng tạo*:** Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | **0,5** |
|  | ***e. Chính tả, ngữ pháp:*** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0,25** |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |

**Lưu ý khi chấm bài:**

*Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, và linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm.*

*Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng thuyết phục, văn phong sáng rõ.*

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com